

Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ

ĐD, ngày 11 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 297/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim U, sinh năm: 1989; Địa chỉ: thôn KTM CS, xã LX, huyện ĐD, tỉnh LĐ.

Bị đơn: Ông Lâm Văn N, sinh năm: 1991; Địa chỉ: nhà trọ HTT, thôn NH 1, xã KĐ, huyện ĐD, tỉnh LĐ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị Kim U và ông Lâm Văn N.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 152/2011 ngày 12/12/2011 của Ủy ban nhân dân xã LX, huyện ĐD, tỉnh LĐ chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lâm Yên N, sinh ngày 26/8/2012 và cháu Lâm Mỹ D, sinh ngày 05/8/2018 cho bà Trần Thị Kim U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên. Ông Lâm Văn N cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng 03 triệu đồng đến khi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/01/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kim U và Ông Lâm Văn N thống nhất vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

- Về án phí: Bà Trần Thị Kim U thỏa thuận nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và nhận chịu thay anh Lâm Văn Nuool 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009140 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD. Chị Trần Thị Kim U đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lâm Văn N không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện ĐD;
- Chi cục THADS ĐD;
- UBND xã LX, huyện ĐD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Đình Anh V